

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Ngô Thị Hóa. Nghề nghiệp: Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Văn Lang, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương. Nghề nghiệp: Giáo viên trường THCS Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá S, sinh ngày 29/3/1991, tại xã X, huyện H, tỉnh P; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Đ và bà Hà Thị P; có vợ: Đinh Thị T (đã ly hôn); con: không có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 04/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Thanh Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Tầng 3, Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Hoàng Anh M, sinh ngày 27/3/2019. Hộ khẩu thường trú: Khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994 (là mẹ đẻ của cháu Nguyễn Hoàng Anh M).

Địa chỉ: Khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P. Vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Đỗ Hồng Nhung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

Địa chỉ: Tầng 3, Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố V, tỉnh P. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/10/2024, tại nơi cư trú của Nguyễn Bá S là nhà của ông Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1964 và bà Hà Thị P, sinh năm 1962 (là bố mẹ đẻ của S) địa chỉ: Khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P, ông Đ đang phơi ngô ở sân, bà P bế cháu ngoại là Nguyễn Hoàng Anh M, sinh ngày 27/3/2019 ra khu vực nhà vệ sinh ngoài sân rồi đi vào bếp lấy chậu rửa mặt cho cháu M, thì S túm tóc bà P dí đầu xuống và nói: *“Hôm nay mày làm cái gì, mày làm cái gì”*. Bà P nói: *“Mẹ rửa mặt cho thằng cu cho cháu đi học”*. S buông bà P ra, đi vào bếp lấy 01 con dao (loại dao phay) đi đến chỗ ông Đ rồi kề dao vào cổ ông Đ nói: *“Tao cho mày một nhát, tao hỏi mày không nói”*. Ông Đ nói *“Bố đang bóc ngô”*, thì S buông dao, dùng chân đá vào người ông Đ. Lúc này, bà P bế cháu M chạy ra vườn què nhà bên cạnh thì S dồn đuổi theo, túm tóc, kề dao vào cổ bà P yêu cầu bà P bế cháu M vào buồng ngủ ở tầng 1 của gia đình. Vào trong buồng, bà P nói muốn đi vệ sinh nên S cho ra ngoài, còn lại cháu M ở trong. S đóng cửa phòng, dùng tay đánh vào mông cháu M để bắt cháu M gọi bà P quay lại. Thấy S cầm dao, ông Đ, bà P không dám vào can ngăn nên đã gọi điện báo cáo chính quyền địa phương, đồng thời nhờ hàng xóm là ông Nguyễn Văn Đ và ông Lê Văn G đến, cùng nhau đứng ngoài sân bảo S thả cháu M ra, nhưng S không đồng ý. Sau đó, S đi ra phòng khách thì thấy một bên cửa khép nhưng mắt chốt nên S một tay cầm dao, một tay bế cháu M theo lối cầu thang bộ đi lên phòng ngủ tầng 2 phía bên trái theo lối cầu thang lên. Sau khi đặt cháu M vào phòng, S để dao xuống nền nhà, đi ra dùng cây hóp (có sẵn ở sàn tầng 2) chống một đầu vào cửa, một đầu chống xuống nền nhà rồi đi vào trong phòng bảo cháu M gọi bà P. Cháu M gọi được 3-4 câu thì S dùng tay đánh vào đùi, tay, chân, mặt và mông cháu M, dùng tay bóp cổ, dùng chân dẫm vào ngực cháu M. Lúc này, sự việc đã được báo cáo đến chính quyền xã X, Công an xã X và Công an huyện H. Đến 08 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện H giải cứu cháu M đồng thời khống chế S đưa về trụ sở Công an huyện H làm việc. Cháu M được đưa đến Trung tâm y tế huyện H để khám và điều trị.

Cháu Nguyễn Hoàng Anh M (sinh ngày 27/3/2019) là con của chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994 (chị gái Nguyễn Bá S). Do đi làm ăn xa nên chị C gửi cháu M cho bố mẹ ruột là ông Nguyễn Bá Đ (sinh năm 1964) và bà Hà Thị P (sinh năm 1962) chăm sóc.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dạng dao phay dài 37cm chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại tối màu; 01 đoạn cây tre dài 2,5m.

Đối với thương tích của cháu Nguyễn Hoàng Anh M: Ngày 23/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện H đã có quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu M và cơ chế hình thành thương tích. Tại bản kết luận giám định số 02/KLNDTE/TTPY ngày 28/10/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh P kết luận:

“- Chấn động não điều trị ổn định: 03%.

- Tại thời điểm giám định sưng nề, vết sây sát da mặt sau tai phải, thái dương bên trái, bầm tím khuỷu tay bên phải, cánh tay bên trái, cẳng tay bên trái, vết sây sát da cánh tay bên trái, vị trí nếp gấp khuỷu tay trái, mông bên phải, mặt sau đùi trái, mặt trong gối phải, vết sây sát da gót chân bên phải nay không để lại tổn thương gì nên Trung tâm pháp y không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể”.

“Kết luận tại thời điểm giám định:

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT- BYT ngày 30/11/2022 của Bộ y tế ban hành quy trình, biểu mẫu, thời hạn, nhân lực thực hiện giám định pháp y. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Hoàng Anh M: 03% (Ba phần trăm).

- Cơ chế hình thành dấu vết thương tích:

+ Chấn động não: Do tác động của vật cứng vào vùng đầu gây tăng áp lực nội sọ đột ngột ảnh hưởng đến hoạt động của các tế bào não bộ. Gây đau đầu hoa mắt, chóng mặt, mệt mỏi, ăn ngủ kém.

+ Tại thời điểm giám định vết sây sát da mặt sau tai phải, thái dương bên trái khuỷu tay bên phải, cánh tay bên trái, cẳng tay bên trái, vết sây sát da cánh tay bên trái, vị trí nếp gấp khuỷu tay trái, mông bên phải, mặt sau đùi trái, mặt trong gối phải, vết sây sát da gót chân bên phải nay không để lại tổn thương gì nên Trung tâm pháp y không xác định được cơ chế chấn thương”.

Trong giai đoạn điều tra, người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hoàng Anh M - chị Nguyễn Thị C đã có văn bản ngày 02/11/2024 trình bày với nội dung đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Bá S về hành vi cố ý gây thương tích cho cháu Nguyễn Hoàng Anh M và không yêu cầu S bồi thường bất cứ khoản chi phí nào cho cháu M, vì vậy, cơ quan điều tra không khởi tố đối với Nguyễn Bá S về hành vi cố ý gây thương tích.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Bá S bị bệnh tâm thần rối loạn phân liệt cảm xúc từ năm 2013, có bệnh án của bệnh viện tâm thần – Sở y tế tỉnh P. S nhận thuốc và điều trị ngoại trú tại nhà từ ngày 31/01/2023. Do vậy, ngày 05/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã quyết định trưng cầu giám định để xác định Nguyễn Bá S có mắc bệnh tâm thần hay không, loại bệnh gì. Tại thời điểm thực hiện hành vi bắt, giữ cháu M ngày 03/10/2024, Nguyễn Bá S có bị bệnh tâm thần hay không? Khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của S tại thời điểm trên và hiện tại như thế nào?

Tại bản “Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu” số 170/KLGĐ ngày 31/10/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“1. Nguyễn Bá S sinh năm 1991, trú tại khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P bị bệnh: rối loạn phân liệt cảm xúc, có mã F25 (theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).

2. Tại thời điểm gây án ngày 03/10/2024, Nguyễn Bá S bị bệnh: rối loạn phân liệt cảm xúc, giai đoạn bệnh thuyên giảm. Nguyễn Bá S hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Bá S bị bệnh: Rối loạn phân liệt cảm xúc, giai đoạn bệnh thuyên giảm. Nguyễn Bá S hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSHH ngày 26/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Hạ Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa để xét xử đối với Nguyễn Bá S về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự; điểm p, q, s khoản 1, Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Bá S từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 04/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao phay dài, loại dao dạng dao phay dài 37cm, bản rộng nhất 05cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại; 01 đoạn cây tre dài 2,5m.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí do là người khuyết tật.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá S khai nhận về hành vi phạm tội của mình và xác định VKSND huyện H truy tố bị cáo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá S là bà Bùi Thị Thanh Nga trình bày: Về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: bà Đỗ Hồng Nhung trình bày: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá Đ trình bày: Vật chứng là con dao và cây hóp là tài sản của ông bị cơ quan điều tra thu giữ, ông không yêu cầu nhận lại tài sản này.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại là cháu Nguyễn Hoàng Anh M và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị C. Xét thấy, việc vắng mặt những người nêu trên không cản trở đến việc xét xử vụ án. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, những người này đã có lời khai đầy đủ. Vì vậy, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Bá S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 06 giờ 30 phút đến khoảng 08 giờ 40 phút ngày 03/10/2024, tại phòng ngủ nhà ở của gia đình tại khu 14, xã X, huyện H, tỉnh P, Nguyễn Bá S đã thực hiện hành vi khống chế bắt, giữ cháu Nguyễn Hoàng Anh M (sinh ngày 27/3/2019). Quá trình bắt, giữ cháu M, S dùng tay, chân đánh gây thương tích cho cháu M với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%. Chỉ đến khi lực lượng Công an giải cứu cháu M, khống chế S thì hành vi của S mới dừng lại.

[4] Bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi bắt, giữ người trái pháp luật với lỗi cố ý. Mặc dù bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (theo kết luận giám định), nhưng không thuộc trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân (người chưa đủ 18 tuổi) được pháp luật bảo vệ. Do vậy, Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Bá S đã phạm tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự:

Điều 157 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

e) Đối với người dưới 18 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;

Đối với việc cháu M bị tổn thương cơ thể 03% (ba phần trăm) do Nguyễn Bá S gây ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn không yêu cầu khởi tố bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích, nên cơ quan điều tra không khởi tố Nguyễn Bá S về hành vi này là đúng quy định pháp luật.

VKSND huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Bá S về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo điểm e khoản 2 Điều 157 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Bá S được xác định không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng có người chăm sóc do Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện H quản lý đồng thời là người bị bệnh tâm thần rối loạn phân liệt cảm xúc hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, là người khuyết tật đặc biệt nặng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, q, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người dưới 18 tuổi được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[8] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự; trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức rắn đê, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo không có chức vụ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho cháu M là tự nguyện nên không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Tài sản bị thu giữ là 01 con dao dài 37cm và 01 đoạn cây tre có kích thước 2,50m theo “Biên bản giao nhận vật chứng tài sản” lập ngày 26/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P xác định là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tài sản của ông Nguyễn Bá Đ, ông Đ không đề nghị nhận lại, mặt khác, các tài sản này không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người khuyết tật.

[12] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H về tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo, việc xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm p, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá S 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) con dao, loại dao có một lưỡi dao làm bằng kim loại màu xám xanh, chuôi dao làm bằng gỗ, dao dài 37cm, tại phần thân dao bằng kim loại, chỗ rộng nhất 05cm, dao cũ đã qua sử dụng; 01 đoạn cây tre có kích thước 2,50m, một đầu to hơn có kích thước 3,1cm, đầu nhỏ hơn có kích thước 2,9cm của ông Nguyễn Bá Đ, theo “Biên bản giao nhận vật chứng tài sản” lập ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, ông Đức, những người TGTT khác;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện Hạ Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Xuân Áng, H. Hạ Hòa;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Linh